

Bản án số: 117/2023/HS-ST

Ngày: 23 - 5 -2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Công Trí

Bà Hoàng Thị Phương Lan

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 104/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

- Nguyễn Hồng S, sinh năm: 1991, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số B đường P (số mới 106/14/8 đường số A), Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết đọc, biết viết; Dân tộc:kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng Mạnh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Có vợ Mai Thị Kim T1, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: - Ngày 03/6/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Nhân thân: - Ngày 14/4/2014 bị Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Hồng S 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/12/2014 Nguyễn Hồng S đã chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm; Tạm giữ,tạm giam: 25/10/2022; (Có mặt).

***Bị hại:*** - Ông Trần Đồng Đ, sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú: số C đường N, Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh,(Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 35 phút ngày 16/02/2020, Mai Thị Kim T1 đi xe ôm đến gặp chồng là Nguyễn Hồng S tại trước quán L1 trên đường N, phường H, quận G để đi chơi. Sau đó, S điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter biển số 70G1 – 614.60 chở T1 ngồi sau xe và lưu thông trên đường N. Lúc này S phát hiện thấy anh Trần Đồng Đ chạy xe máy chở vợ con đang lưu thông phía trước cùng chiều trên đường N, trên cổ anh Đ có đeo 01 sợi dây chuyền vàng. S chỉ cho T1 thấy và nói T1 giật dây chuyền của anh Đ thì T1 đồng ý. S đưa cho T1 01 bình xịt hơi cay có quần băng keo đen rồi nói “Nếu giật xong có ai đuổi theo thì xịt lại”. Lúc này anh Đ chạy xe từ đường N rẽ trái vào đường L (hướng từ ngã tư L - P). Khi anh Đ đi đến trước địa chỉ 204 – B L, phường A, quận G thì S điều khiển xe máy áp sát vào phía bên trái xe của anh Đ ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ anh Đ nhưng sợi dây chuyền không đứt, anh Đ nắm được tay T2 kéo lại khiến T2 cùng xe máy của anh Đ ngã xuống đường. Lúc này T2 lấy bình xịt hơi cay S đã đưa trước đó xịt vào mặt anh Đ để tẩu thoát nhưng đã bị anh Đ cùng người dân không chế bắt giữ T2 giao Công an phường A, quận G lập biên bản phạm tội quả tang, riêng Nguyễn Hồng S chạy xe gắn máy tẩu thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Thị Kim T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời T1 khai nhận sống chung với S như vợ chồng và có với nhau 01 con chung. Cơ quan điều tra đã thu thập được hình ảnh của S cho T1 nhận dạng, kết quả T1 xác định S là người cùng T1 thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” của anh Đ vào ngày 16/02/2020 tại trước địa chỉ 204 – B L, phường A, quận G. Cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố bị can ra lệnh bắt bị can đối với Nguyễn Hồng S nhưng S đã bỏ trốn khỏi địa phương nên đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Hồng S.

Ngày 29/9/2020, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt Mai Thị Kim T1 03 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”.

Ngày 25/10/2022 Nguyễn Hồng S bị bắt theo quyết định truy nã của Công an quận G.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 sợi dây chuyền vàng loại vàng 610, trọng lượng 12,8 chỉ, có chữ T.DANH610. Căn cứ kết luận định giá tài sản số 76/KL ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận G kết luận: căn cứ kết quả khảo sát giá, giá trị 01 sợi dây chuyền vàng loại vàng 610, trọng lượng 12,8 chỉ, có chữ T.DANH610 tại thời điểm ngày 16/02/2020 có giá trị là 34.733.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại sợi dây chuyền cho bị hại là anh Trần Đồng Đ. Anh Đ đã nhận lại tài sản và cho biết bản thân không bị thương tích gì nên không có yêu cầu gì khác.

Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử lý trong Bản án số 167/2020/HSST ngày 29/9/2020.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS-Q.GV, ngày 13/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Hồng S về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d,đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đề nghị: Áp dụng điểm d,đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Hồng S đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Hồng S đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt tương trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Xét nhân thân bị cáo xấu đã từng bị xử lý về tội trộm cắp tài sản mức án 01 năm tù (đã được xóa án) và đã từng được

đi cai nghiện bắt buộc với thời gian 21 tháng. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản mà mình mới vừa được cải tạo xong với tính chất và mức độ nguy hiểm hơn, chứng tỏ thời gian cải tạo của bản án trước chưa đủ giáo dục cho bị cáo. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo lại mình trở thành người công dân tốt hơn sau này có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi phạm tội và dùng dụng cụ để chống trả người truy đuổi nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm d,đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

Quá trình điều tra bị cáo đã đi khỏi địa phương gây khó khăn cho việc điều tra truy xét vụ án.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xét thấy tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có gì giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử lý trong Bản án số 167/2020/HSST ngày 29/9/2020.

[7] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “Cướp giật tài sản” .

Căn cứ điểm d,đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/10/2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hoàng Ngọc Hải**